

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/DS-ST

Ngày: 28/12/2022.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Hiệp

Bà Đào Đức Cẩm Tú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 158/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1974, (có mặt).

Địa chỉ: Số 70/4 đường Ngô Quyền, ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**- Bị đơn:** Ông Lê Thanh Ph, sinh năm 1992, (có mặt).

Địa chỉ: Số 92 đường Ngô Quyền, ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**- Theo đơn khởi kiện ngày 17/8/2022, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N trình bày:** Vào ngày 13/9/2020DL (ngày 26/7/2020AL) ông Nguyễn Văn N có cho ông Lê Thanh Ph mượn số tiền 30.000.000 đồng, ông Ph làm giấy cam kết mượn tiền ngày 13/9/2020 hứa đến tháng 5 năm 2021DL sẽ trả đủ số tiền 30.000.000 đồng cho ông N. Nhưng đến nay ông Ph vẫn không trả số tiền trên cho ông N.

Nay ông Nguyễn Văn N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Thanh Ph trả cho ông N số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Tại biên bản hòa giải ngày 29/11/2022 và tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Thanh Ph trình bày:* Ông Ph thừa nhận vào ngày 13/9/2020 ông có làm tờ cam kết mượn của ông Nguyễn Văn N số tiền 30.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất. Ông Ph có cam kết sẽ trả đủ 30.000.000 đồng nêu trên cho ông N vào tháng 5 năm 2021. Nhưng do ông Ph gặp khó khăn về kinh tế, thu nhập thấp không đủ khả năng trả nợ cho ông N như đã cam kết. Nay ông Ph yêu cầu ông N cho ông Ph được trả dần số tiền mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền 30.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N yêu cầu ông Lê Thanh Ph thanh toán số tiền nợ 30.000.000 đồng theo giấy cam kết ngày 13/9/2020, không yêu cầu tính lãi. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là ông Lê Thanh Ph thừa nhận có vay của ông N số tiền 30.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này cho ông N. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tuy nhiên, ông Ph yêu cầu ông N cho ông được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn N không đồng ý cho ông Ph trả dần mà yêu cầu trả một lần số tiền 30.000.000 đồng, nên việc yêu cầu được trả dần số tiền nợ của ông Ph nêu trên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Từ những phân tích trên, việc ông Nguyễn Văn N yêu cầu ông Lê Thanh Ph trả cho ông số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 đồng theo biên lai thu số 0005531 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Bị đơn ông Lê Thanh Ph phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố

tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N về việc yêu cầu ông Lê Thanh Ph trả số tiền 30.000.000 đồng.

[2] Buộc ông Lê Thanh Ph có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền 30.000.000 đồng.

[3] Khi bản án có hiệu lực pháp luật hoặc ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi trả xong tất cả số tiền nêu trên cho ông Nguyễn Văn N, thì ông Lê Thanh Ph phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền trả chậm còn phải thi hành án cho ông Nguyễn Văn N theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Lê Thanh Ph phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 đồng theo biên lai thu số 0005531 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện M;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M,
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ái Mỹ**